

Số: 01/2021/QĐST-DS

Phong Thổ, ngày 17 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2021 về việc
các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự
thụ lý số: 04/2021/TLST-DS, ngày 05 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành
về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các
đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có
đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Lê Đức N**, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Bản M, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Ông **Phan Văn C**, sinh năm: 1969.

Bà **Lò Thị T**, sinh năm: 1975.

Cùng địa chỉ: Bản H, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phan Văn C còn nợ lại anh Lê Đức N số tiền 175.000.000đ (*Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng*), là số tiền hàng và tiền mặt mà hai bên có giao dịch và trao đổi làm ăn từ trước đến nay. Ông C có trách nhiệm trả cho anh N số tiền 175.000.000đ (*Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng*), thời hạn trả xong trước ngày 06/5/2021. Sau khi ông C trả cho anh N số tiền 175.000.000đ (*Một trăm bảy mươi*

lăm triệu đồng) xong thì số tiền hàng, tiền mặt từ trước đến nay giữa anh N và ông C đã được hai bên giao, nhận, hoàn trả đầy đủ, không ai có ý kiến gì thêm nữa. Nếu ông C không trả đủ cho anh N số tiền trên theo đúng thời hạn đã thỏa thuận như trên thì kể từ ngày 06/5/2021, ông C sẽ phải trả đủ cho anh N số tiền 175.000.000đ (*Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng*) và phải chịu lãi suất 1%/tháng trên số tiền chậm trả, thời gian tính lãi suất kể từ ngày 05/02/2021.

Về án phí: Bị đơn được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn phải nộp 2.187.500đ (*Hai triệu, một trăm tám mươi bảy nghìn, năm trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Khấu trừ vào số tiền 5.750.000đ (*Năm triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2010/0004592 ngày 04/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, nguyên đơn được nhận lại số tiền 3.562.500đ (*Ba triệu, năm trăm sáu mươi hai nghìn, năm trăm đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THADS huyện Phong Thổ;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hạnh